

Số: **3890** /BT-TT-TTĐN
V/v hướng dẫn thực hiện Quyết định
số 1191/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của
Thủ tướng Chính phủ

Hà Nội, ngày **09** tháng **10** năm 2020

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 05/8/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1191/QĐ-TTg phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Để triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả Quyết định trên, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các nội dung sau:

1. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Quyết định số 1191/QĐ-TTg

a) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, các bộ, ban, ngành liên quan tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Quyết định số 1191/QĐ-TTg; chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn báo chí nâng cao hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại về chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng và Nhà nước xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển giữa Việt Nam với các quốc gia có chung đường biên giới; quảng bá hình ảnh Việt Nam; bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo, đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch...

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương phổ biến, quán triệt nội dung Quyết định số 1191/QĐ-TTg cho các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý bằng hình thức phù hợp; tuyên truyền, phổ biến các nhiệm vụ tại Quyết định trong hoạt động thông tin đối ngoại tại địa phương.

2. Sản xuất nội dung phục vụ công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại đưa vào cơ sở dữ liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới

a) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, ban, ngành liên quan sản xuất tài liệu tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; thông tin chỉ đạo, định hướng các vấn đề về chủ quyền lãnh thổ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo và các vấn đề cần đấu tranh phản bác; quảng

bá hình ảnh Việt Nam... bằng tiếng Việt (và tiếng dân tộc thiểu số), tiếng Anh, tiếng Lào, tiếng Campuchia, tiếng Trung Quốc.

b) Đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Dân vận Trung ương, Ban Tôn giáo Chính phủ, Ủy ban Dân tộc, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ Công an phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng, sản xuất và cung cấp thông tin tuyên truyền các nội dung liên quan đến biên giới lãnh thổ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc...

c) Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng, sản xuất và cung cấp thông tin tuyên truyền các nội dung liên quan đến phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ và phát triển rừng... cho cộng đồng các dân tộc biên giới.

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng, sản xuất và cung cấp thông tin tuyên truyền các nội dung liên quan đến quảng bá hình ảnh đất nước, tăng cường mối quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam với các quốc gia láng giềng.

đ) Bộ Ngoại giao chủ trì chỉ đạo Cơ quan đại diện Việt Nam tại Trung Quốc, Lào và Campuchia tăng cường các hình thức thông tin cho cộng đồng người Việt Nam ở nước sở tại; theo dõi, tổng hợp thông tin trên báo chí sở tại về các vấn đề liên quan đến biên giới, lãnh thổ giữa Việt Nam và các nước, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông chủ động các biện pháp ứng phó trong thông tin tuyên truyền.

e) Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành liên quan sản xuất nội dung, các ấn phẩm thông tin đối ngoại bằng tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Lào, tiếng Campuchia, tiếng Trung Quốc, tiếng dân tộc phục vụ công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, thành phố. Lồng ghép thông tin tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, thành tựu của đất nước, công tác phân giới cắm mốc, đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch của các thế lực thù địch... thông qua các chương trình phát thanh, truyền hình, tuyên truyền, giải trí bằng tiếng dân tộc, ngôn ngữ các nước có chung đường biên giới, phục vụ đồng bào các dân tộc thiểu số và nhân dân hai bên biên giới.

g) Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí khác phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng các chương trình phát thanh, truyền hình, chuyên trang, chuyên mục, bản tin tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; quảng bá hình ảnh đất nước; chủ quyền lãnh thổ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo, các vấn đề cần đấu tranh phản bác... bằng tiếng Việt, tiếng Anh, ngôn ngữ các nước Lào, Campuchia, Trung Quốc và tiếng dân tộc.

h) Các bộ, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương ngoài việc sử dụng tài liệu phục vụ công tác thông tin tuyên truyền của ngành, địa phương, cung cấp cho Bộ Thông tin và Truyền thông để tổ chức thẩm

định, biên tập chuyên ngữ, số hóa đưa vào cơ sở dữ liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới

a) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì xây dựng, quản lý, vận hành và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại phục vụ công tác chỉ đạo hoạt động thông tin đối ngoại trên phạm vi cả nước và khu vực biên giới.

b) Trên cơ sở nội dung các bộ, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cung cấp, Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Dân vận Trung ương, Ban Tôn giáo Chính phủ, Ủy ban Dân tộc, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan triển khai thẩm định; chuyển ngữ bằng tiếng Anh, tiếng Lào, tiếng Campuchia, tiếng Trung Quốc, tiếng dân tộc; số hóa các tài liệu, tư liệu và đưa vào cơ sở dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông để xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu đảm bảo đủ chức năng hỗ trợ phục vụ công tác thông tin đối ngoại, cung cấp thông tin định hướng và tài liệu tuyên truyền đến các Sở Thông tin và Truyền thông, các huyện đường biên, các đồn Biên phòng trên toàn tuyến biên giới, để kịp thời phục vụ công tác thông tin tuyên truyền; vận động quần chúng nhân dân hai bên biên giới; đấu tranh, phản bác các thông tin sai lệch của các thế lực thù địch, phản động; quảng bá hình ảnh Việt Nam đến nhân dân các nước có chung đường biên giới.

4. Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thông tin tuyên truyền, thông tin đối ngoại cho cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới

a) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, các bộ, ban, ngành liên quan tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thông tin đối ngoại, chính sách pháp luật, ứng dụng công nghệ thông tin... cho cán bộ chuyên trách công tác thông tin đối ngoại, phóng viên, tuyên truyền viên, cán bộ xã, huyện và các lực lượng làm công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới; xây dựng chương trình, biên soạn, in, phát hành tài liệu phục vụ công tác tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ thông tin đối ngoại khu vực biên giới; tổ chức tìm hiểu thực tế khu vực biên giới.

b) Bộ Công an chủ trì tổ chức hội nghị, tập huấn tuyên truyền về các thủ tục xuất, nhập cảnh của cư dân biên giới; công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, phòng chống tội phạm và chế tài của pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ huyện, xã, người có uy tín và nhân dân vùng biên, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia và chủ quyền lãnh thổ ở khu vực biên giới.

c) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài nguyên và Môi trường, tổ chức hội nghị, tập huấn, tuyên truyền, vận động người dân tham gia các phong trào xóa đói giảm nghèo; bảo vệ và phát triển rừng; bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc biên giới... góp phần nâng cao đời sống

vật chất và tinh thần của người dân, đặc biệt là cộng đồng các dân tộc thiểu số, phát triển kinh tế - xã hội khu vực vùng biên.

d) Bộ Quốc phòng chủ trì liên kết với chính quyền địa phương mở lớp học tiếng dân tộc cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp Bộ đội Biên phòng công tác ở vùng dân tộc thiểu số khu vực biên giới; chủ trì tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng ngôn ngữ các nước Lào, Campuchia, Trung Quốc cho cán bộ, chiến sĩ các đơn vị Biên phòng trên toàn tuyến biên giới.

đ) Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo mở các lớp dạy tiếng dân tộc cho cán bộ huyện, xã, người có uy tín; giáo viên, học sinh các tỉnh biên giới.

e) Ủy ban nhân dân các tỉnh biên giới chủ trì tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng ngôn ngữ các nước Lào, Campuchia, Trung Quốc, tiếng dân tộc cho cán bộ các xã, huyện biên giới.

5. Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, phương tiện hiện đại cho các đơn vị Biên phòng trên toàn tuyến biên giới, phát huy thế mạnh của công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại tại khu vực biên giới

Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng) chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, phương tiện hiện đại cho các đơn vị Biên phòng trên toàn tuyến biên giới, phát huy thế mạnh của công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại tại khu vực biên giới.

6. Đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác thông tin tuyên truyền, thông tin đối ngoại tại khu vực cửa khẩu quốc tế đường bộ, đường biển, đường sắt, đường hàng không, cửa khẩu nội địa, lối mở các tỉnh biên giới

a) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng hệ thống thông tin đối ngoại tại khu vực cửa khẩu quốc tế đường bộ, đường biển, đường sắt, đường hàng không, để khai thác cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng hệ thống thông tin đối ngoại tại khu vực cửa khẩu nội địa, lối mở biên giới, để khai thác cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại.

c) Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng) phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khảo sát, xây dựng hệ thống thông tin đối ngoại tại các khu vực cửa khẩu quốc tế.

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng cụm pano điện tử và tranh cổ động tại khu vực cửa khẩu quốc tế đường bộ, đường biển, đường sắt.

7. Lồng ghép thông tin đối ngoại với các hoạt động giao lưu xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh, nét văn hóa đặc sắc của các tỉnh biên giới góp phần quảng bá hình ảnh đất nước

a) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Dân vận Trung ương, Ủy ban Dân tộc, Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công Thương và các bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức các sự kiện quảng bá hình ảnh đất nước đến nhân dân các nước có chung đường biên giới.

b) Bộ Quốc phòng chủ trì tổ chức giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới giữa Việt Nam và các nước láng giềng; đẩy mạnh chương trình ký kết nghĩa giữa các đồn, trạm Biên phòng với các đơn vị thuộc lực lượng bảo vệ biên giới của 03 nước Trung Quốc, Lào, Campuchia để tăng cường tình đoàn kết, tin tưởng, hiểu biết lẫn nhau giữa lực lượng vũ trang, phối hợp giải quyết nhanh, dứt điểm, hiệu quả các vấn đề xảy ra trên biên giới. Tham mưu cho chính quyền địa phương các cấp đẩy nhanh tiến trình tổ chức ký kết, kết nghĩa giữa các cụm dân cư hai bên biên giới để tăng cường trao đổi, nắm bắt thông tin phục vụ cho công tác bảo vệ biên giới và tuyên truyền đối ngoại của Đảng, Nhà nước.

c) Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam triển khai lồng ghép thông tin đối ngoại với các hoạt động ngoại giao nhân dân, xúc tiến đầu tư, thương mại, văn hóa, du lịch, quảng bá hình ảnh đất nước tại khu vực biên giới.

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì các hoạt động xúc tiến giữa các địa phương hai bên biên giới để giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh, nét văn hóa đặc sắc của các tỉnh biên giới; tăng cường mối quan hệ hữu nghị, truyền thống giữa Việt Nam với các quốc gia có chung đường biên giới, thúc đẩy thương mại biên giới giữa Việt Nam với các quốc gia láng giềng, phát triển kinh tế các địa phương biên giới.

đ) Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí khác chủ trì, tăng cường các hoạt động hợp tác, trao đổi, giao lưu giữa các cơ quan thông tấn báo chí của Việt Nam với các cơ quan thông tấn báo chí của Lào, Trung Quốc, Campuchia; sản xuất các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của Việt Nam và các quốc gia có chung đường biên giới trên các phương tiện thông tin đại chúng của mỗi nước.

8. Đưa các nội dung thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại với định dạng phù hợp đến các thuê bao viễn thông di động tại các tuyến biên giới

a) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông chủ trì, định dạng các nội dung thông tin tuyên truyền phù hợp với phương thức để chuyển tải trên thông tin di động đến người dân ở vùng địa bàn khó khăn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, đặc biệt là cộng đồng các dân tộc thiểu số khu vực biên giới.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì huy động các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và các nguồn hợp pháp khác tăng cường hạ tầng viễn thông khu vực biên giới. Đẩy mạnh xã hội hóa theo hướng huy động các tổ chức, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin tham gia nâng cao năng lực công tác thông tin, tuyên truyền, thông tin đối ngoại, góp phần nâng cao năng lực cho các lực lượng làm công tác thông tin đối ngoại làm tốt công tác bảo vệ biên giới Tổ quốc.

9. Giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện Đề án; Sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ

a) Trên cơ sở nội dung Quyết định số 1191/QĐ-TTg, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng Kế hoạch thực hiện Quyết định.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các nhiệm vụ; theo dõi, đôn đốc việc triển khai hiệu quả Quyết định số 1191/QĐ-TTg; định kỳ hằng năm sơ kết, 05 năm tổng kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Quyết định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

10. Kinh phí thực hiện

a) Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ nhiệm vụ được giao tại Quyết định này, lập dự toán kinh phí thực hiện trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng Luật Ngân sách và các quy định của pháp luật hiện hành.

b) Kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Quyết định bao gồm ngân sách nhà nước được bố trí theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác. Việc quản lý sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được thực hiện theo Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, mọi thông tin chi tiết, đề nghị liên hệ với Bộ Thông tin và Truyền thông (*qua phòng Nghiệp vụ, Cục Thông tin đối ngoại - Điện thoại: 024.3767.6666*) để được giải đáp, hướng dẫn./. *no*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố;
- Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam;
- Lưu: VT, TTĐN, ND.(220).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hoàng Vĩnh Bảo